**Mã thủ tục:** 1.012693

**Số quyết định:** 4129/QĐ- UBND

**Tên thủ tục:** Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư

**Cấp thực hiện:** Cấp Xã

**Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**Lĩnh vực:** Kiểm lâm

**Trình tự thực hiện:**

a) Bước 1: Nộp, tiếp nhận hồ sơ Hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư gửi 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử đến Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Bước 2: Chuyển đề nghị giao rừng của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư gửi đến cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện Trong thời gian 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đề nghị giao rừng của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư gửi đến Hạt Kiểm lâm cấp huyện hoặc cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện ở nơi không có Hạt Kiểm lâm (sau đây viết tắt là cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện).

c) Bước 3: Kiểm tra nội dung giao rừng, kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện Trong thời gian 30 ngày, cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện tiếp nhận hồ sơ đề nghị giao rừng của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, có trách nhiệm: phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra nội dung giao rừng theo quy định tại các Điều 14, 15 và 16 Luật Lâm nghiệp; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa (vị trí, ranh giới, tranh chấp); lập Tờ trình kèm theo hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư. Trường hợp không đủ điều kiện, cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

d) Bước 4: Quyết định Trong thời gian 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện trình, Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư theo Mẫu số 10 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ. Trường hợp không đủ điều kiện quyết định, Ủy ban nhân dân cấp huyện trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

đ) Bước 5: Bàn giao rừng Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giao rừng của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp cấp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức bàn giao rừng tại thực địa cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư. Việc bàn giao phải xác định rõ vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng, trữ lượng, điều kiện lập địa, loài cây, năm trồng đối với rừng trồng, bản đồ khu rừng được giao và lập thành biên bản, có ký tên của đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện các chủ rừng liền kề theo Mẫu số 11 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.

**Cách thức thực hiện:**

| Hình thức nộp | Thời hạn giải quyết | Phí, lệ phí | Mô tả |
| --- | --- | --- | --- |
| Trực tiếp | 50 Ngày |  | 50 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. |
| Trực tuyến | 50 Ngày |  | 50 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. |
| Dịch vụ bưu chính | 50 Ngày |  | 50 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. |

**Thành phần hồ sơ:**

Bao gồm

| Tên giấy tờ | Mẫu đơn, tờ khai | Số lượng |
| --- | --- | --- |
| Đề nghị giao rừng theo Mẫu số 08 (đối với hộ gia đình, cá nhân), Mẫu số 09 (đối với cộng đồng dân cư) Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ | Mẫu số 08. Phụ lục II.docMẫu số 09. Phụ lục II.doc | Bản chính: 1Bản sao: 0 |

**Đối tượng thực hiện:**

Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Hợp tác xã

**Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã

**Cơ quan có thẩm quyền:** Ủy ban nhân dân cấp Huyện

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** Không có thông tin

**Cơ quan được ủy quyền:** Không có thông tin

**Cơ quan phối hợp:** Không có thông tin

**Kết quả thực hiện:**

- Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư theo Mẫu số 10 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ., - Biên bản bàn giao rừng theo Mẫu số 11 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.

**Căn cứ pháp lý:**

| Số ký hiệu | Trích yếu | Ngày ban hành | Cơ quan ban hành |
| --- | --- | --- | --- |
| 156/2018/NĐ-CP | Nghị định 156/2018/NĐ-CP | 16-11-2018 | Chính phủ |
| 91/2024/NĐ-CP | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp | 18-07-2024 |  |

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không

**Từ khóa:** Không có thông tin

**Mô tả:** Không có thông tin

**Mẫu số 08**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ NGHỊ GIAO RỪNG**

(Dùng cho hộ gia đình, cá nhân)

Kính gửi: ........................................................

1. Họ và tên người đề nghị giao rừng(1)..........................................................

Năm sinh................ Số CCCD /CC:.......................... Ngày cấp.......................

Nơi cấp ..............................................................................................................

Họ và tên vợ hoặc chồng: .................................................................................

Năm sinh................ Số CCCD /CC:.......................... Ngày cấp......................

Nơi cấp ............................................................................................................

2. Địa chỉ thường trú........................................................................................

.........................................................................................................................

3. Địa điểm khu rừng đề nghị giao (2)...........................................................

........................................................................................................................

4. Diện tích đề nghị giao rừng (ha) ...............................................................

5. Để sử dụng vào mục đích quản lý, bảo vệ, phát triển rừng....

6. Cam kết sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *....ngày ... tháng ... năm .....***Người đề nghị giao rừng***(Ký và ghi họ, tên)* |

**Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã……**

1. Xác nhận về địa chỉ thường trú hộ gia đình, cá nhân.........................

2. Về nhu cầu và khả năng sử dụng rừng của người đề nghị giao rừng....

3. Về sự phù hợp với quy hoạch ...........................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | *...... ngày .... tháng .... năm.....***TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH**(*Ký tên và đóng dấu*) |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

(1) Đối với hộ gia đình thì ghi cả hai vợ chồng cùng đề nghị giao rừng thì ghi họ, tên, số Căn cước công dân/Căn cước và ngày, nơi cấp của vợ hoặc chồng.

(2) Địa điểm khu rừng đề nghị giao ghi rõ tên tiểu khu, khoảnh, xã, huyện, tỉnh, có thể ghi cả địa danh địa phương.

**Mẫu số 09**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ NGHỊ GIAO RỪNG**

(Dùng cho cộng đồng dân cư)

Kính gửi: ....................................

1. Tên cộng đồng dân cư đề nghị giao rừng.......................................................

2. Địa chỉ............................................................................................................

3. Họ và tên người đại diện hợp pháp của cộng đồng dân cư: ..........................

Chức vụ.............. Số CCCD/CC:..............................................................

Sau khi được nghiên cứu Luật Lâm nghiệp, được trao đổi thống nhất trong cộng đồng dân cư, có quy chế quản lý rừng sơ bộ (kèm theo) và thống nhất đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, xã giao rừng cho cộng đồng dân cư như sau:

4. Địa điểm khu rừng đề nghị giao (*ghi địa danh, tên lô, khoảnh, tiểu khu*)................

5. Diện tích đề nghị giao (ha)..........................................................................

6. Để sử dụng vào mục đích quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng................

7. Cam kết sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *.....ngày ... tháng ... năm .....***Người đề nghị giao rừng***(Ký và ghi rõ họ, tên)* |

**Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã........**

1. Xác nhận về nhu cầu và khả năng quản lý, sử dụng rừng của cộng đồng dân cư................................................................................................................................

2. Về sự phù hợp với quy hoạch.........................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | *...... ngày ... tháng ... năm.....***TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH***(Ký tên và đóng dấu)* |